|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ  QUỐC HỘI -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 793/NQ-UBTVQH15 | *Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2024, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2023

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 89/2023/QH15 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**

1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Bảng phân công cơ quan trình, cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan tham gia thẩm tra các dự án thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 và các dự án được bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023; dự kiến tiến độ Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét các dự án thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 và 6 tháng cuối năm 2023.

2. Đối với các dự án đã có trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 theo Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 thì tiếp tục thực hiện theo phân công tại Nghị quyết số 530/NQ-UBTVQH15 và Nghị quyết số 33/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Điều 2**

1. Cơ quan trình, cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan tham gia thẩm tra và cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, những biện pháp đã được Quốc hội quyết định trong Nghị quyết số 89/2023/QH15 ngày 02 tháng 6 năm 2023 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023.

2. Giao Ủy ban Pháp luật chủ trì phối hợp với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo dõi, đôn đốc và định kỳ hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBTVQH; - Chính phủ; - TANDTC, TLĐLĐVN; - ĐBQH Nguyễn Anh Trí; - Tổng Thư ký Quốc hội; - TT HĐDT, các UB của QH; - Bộ Tư pháp, Ban Nội chính TW; - VPTW, VPCTN, VPCP, VPQH; - Các Ban thuộc UBTVQH, Viện NCLP; - Các Đoàn đại biểu Quốc hội; - Lưu: HC, PL; e-PAS: 114878. | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CHỦ TỊCH      Vương Đình Huệ** |

**DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI XEM XÉT CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2024 VÀ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023[[1]](#_ftn1)*(Kèm theo Nghị quyết số 793/NQ-UBTVQH15 ngày 07 tháng 6 năm 2023)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phiên họp UBTVQH** | **UBTVQH cho ý kiến đối với dự án trình lần đầu hoặc thông qua theo quy trình tại 1 kỳ họp** | **UBTVQH cho ý kiến về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo trước khi trình QH thông qua** | | **Ghi chú** |
| THÁNG 8/2023 |  | 1. Luật Căn cước công dân (sửa đổi)  2. Luật Đất đai (sửa đổi)  3. Luật Nhà ở (sửa đổi)  4. Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi)  5. Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)  6. Luật Viễn thông (sửa đổi)  7. Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự  8. Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở | | *Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023)* |
|  | 1. Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)  2. Luật Đường bộ  3. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ  4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản |  | | *Trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023)* |
| THÁNG 9/2023 |  | 1. Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi) | | *Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023)* |
| 1. Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp  2. Luật Lưu trữ (sửa đổi)  3. Luật Thủ đô (sửa đổi)  4. Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi) |  | | *Trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023)* |
| THÁNG 10/2023 | 1. Pháp lệnh Chi phí tố tụng  2. Cho ý kiến lần 2 (nếu cần thiết về một số dự án luật trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 6 theo yêu cầu của UBTVQH |  | |  |
| THÁNG 11 - 12/2023 |  | 1. Luật Đường bộ  2. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ  3. Các dự án thuộc Chương trình các tháng sau nhưng được chuẩn bị, hoàn thành sớm, đã đầy đủ hồ sơ | | *Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)* |
| 1. Pháp lệnh Chi phí tố tụng | | *Trình UBTVQH thông qua tại phiên tháng 12/2023* |
| THÁNG 01 - 02/2024 |  | 1. Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)  2. Luật Lưu trữ (sửa đổi)  3. Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp  4. Luật Thủ đô (sửa đổi)  5. Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi)  6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản | | *Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)* |
| 1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ |  | | *Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)* |
| 1. Luật Công chứng (sửa đổi)  2. Luật Công đoàn (sửa đổi) |  | | *Trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)* |
| THÁNG 3/2024 | 1. Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)  2. Luật Địa chất và khoáng sản  3. Luật Phòng không nhân dân  4. Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn  5. Luật Tư pháp người chưa thành niên  6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược  7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật | Cho ý kiến lần 2 (nếu cần thiết) về một số dự án luật trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 theo yêu cầu của UBTVQH | | *Trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)* |
| THÁNG 4/2024 | 1. Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024  2. Cho ý kiến lần 2 (nếu cần thiết) về một số dự án luật trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 theo yêu cầu của UBTVQH | Cho ý kiến lần 2 (nếu cần thiết) về một số dự án luật trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 theo yêu cầu của UBTVQH | | *Trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)* |
| THÁNG 8/2024 |  | 1. Luật Công chứng (sửa đổi)  2. Luật Công đoàn (sửa đổi)  3. Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)  4. Luật Địa chất và khoáng sản  5. Luật Phòng không nhân dân  6. Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn  7. Luật Tư pháp người chưa thành niên  8. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược  9. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật | | *Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024)* |
| THÁNG 8/2024 | 1. Luật Chuyển đổi giới tính  2. Luật Việc làm (sửa đổi) |  | *Trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024)* | |
| THÁNG 9/2024 | Cho ý kiến lần 2 (nếu cần thiết) về một số dự án luật trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 theo yêu cầu của UBTVQH | Cho ý kiến lần 2 (nếu cần thiết) về một số dự án luật trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 theo yêu cầu của UBTVQH | *Trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024)* | |
| THÁNG 12/2024 |  | 1. Luật Chuyển đổi giới tính  2. Luật Việc làm (sửa đổi)  *Trong trường hợp chuẩn bị kịp* | *Dự kiến trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025)* | |
|  |  |  |  |  |

*Lưu ý:* Trong trường hợp UBTVQH quyết định bổ sung dự án, dự thảo vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh thì sẽ bố trí cho ý kiến tại các phiên họp chuyên đề pháp luật của UBTVQH nhưng chậm nhất là các phiên họp tháng 4, tháng 9 để có đủ thời gian cho các cơ quan của Quốc hội thẩm tra, cơ quan trình giải trình, tiếp thu trước khi trình Quốc hội.

**BẢNG PHÂN CÔNG**

CƠ QUAN TRÌNH, CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO, CƠ QUAN CHỦ TRÌ THẨM TRA, CƠ QUAN THAM GIA THẨM TRA CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2024 VÀ CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC BỔ SUNG VÀO CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2023 *(Kèm theo Nghị quyết số 793/NQ-UBTVQH15 ngày 07 tháng 6 năm 2023)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên dự án** | | **Cơ quan trình** | | | **Cơ quan chủ trì soạn thảo** | | **Cơ quan chủ trì thẩm tra** | | | **Cơ quan tham gia thẩm tra** |
| **I.** | **Các dự án trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 5 (tháng 5/2023)** | | | | | | | | | | |
| 1. | Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở | | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Quốc phòng và An ninh | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội |
| **II.** | **Các dự án trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023)** | | | | | | | | | | |
| 1. | Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp | | Chính phủ | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | | Ủy ban Quốc phòng và An ninh | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | | |
| 2. | Luật Đường bộ | | Chính phủ | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | | Ủy ban Quốc phòng và An ninh | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | | |
| 3. | Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ | | Chính phủ | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | | Ủy ban Quốc phòng và An ninh | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | | |
| 4. | Luật Thủ đô (sửa đổi) | | Chính phủ | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | | Ủy ban Pháp luật | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | | |
| 5. | Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi) | | Tòa án nhân dân tối cao | Tòa án nhân dân tối cao | | | Ủy ban Tư pháp | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | | |
| 6. | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản | | Chính phủ | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | | Ủy ban Kinh tế | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | | |
| **III.** | **Các dự án trình tại phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội** | | | | | | | | | | |
| 1. | Pháp lệnh Chi phí tố tụng | Tòa án nhân dân tối cao | | | Tòa án nhân dân tối cao | | Ủy ban Tư pháp | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| **IV.** | **Các dự án trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024)** | | | | | | | | | | |
| 1. | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Quốc phòng và An ninh | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 2. | Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 | Ủy ban Thường vụ Quốc hội | | | Ủy ban Pháp luật | |  | | |  | |
| 3. | Luật Công chứng (sửa đổi) | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Pháp luật | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 4. | Luật Công đoàn (sửa đổi) | Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam | | | Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam | | Ủy ban Xã hội | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 5. | Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Văn hóa, Giáo dục | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 6. | Luật Địa chất và khoáng sản | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 7. | Luật Phòng không nhân dân | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Quốc phòng và An ninh | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 8. | Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Kinh tế | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 9. | Luật Tư pháp người chưa thành niên | Tòa án nhân dân tối cao | | | Tòa án nhân dân tối cao | | Ủy ban Tư pháp | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 10. | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Xã hội | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 11. | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| **V.** | **Các dự án trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024)** | | | | | | | | | | |
| 1. | Luật Chuyển đổi giới tính | Đại biểu Quốc hội Nguyễn Anh Trí | | | Ban soạn thảo do UBTVQH thành lập | | Ủy ban Xã hội | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
| 2. | Luật Việc làm (sửa đổi) | Chính phủ | | | Do Thủ tướng Chính phủ quyết định | | Ủy ban Xã hội | | | Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

[[1]](#_ftnref1) Bao gồm các dự án theo Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022, Nghị quyết số 89/2023/QH15 ngày 02/6/2023 của Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023.